

**Phụ lục 2**

**KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT NUÔI CON NUÔI TRONG NƯỚC TRÊN TOÀN QUỐC  
GIAI ĐOẠN 2011 - 2025**

| STT | Thời gian   | Tổng số       | Chia theo độ tuổi trẻ em được nhận làm con nuôi |              |                        |              |                   |              | Chia theo nơi cư trú của người được nhận làm con |               |              |
|-----|-------------|---------------|-------------------------------------------------|--------------|------------------------|--------------|-------------------|--------------|--------------------------------------------------|---------------|--------------|
|     |             |               | Dưới 01 tuổi                                    |              | Từ 01 đến dưới 05 tuổi |              | Từ 5 tuổi trở lên |              | Cơ sở nuôi dưỡng                                 | Gia đình      | Nơi khác     |
|     |             |               | Nam                                             | Nữ           | Nam                    | Nữ           | Nam               | Nữ           |                                                  |               |              |
|     | <b>Tổng</b> | <b>41,188</b> | <b>10,581</b>                                   | <b>9,351</b> | <b>6,069</b>           | <b>5,483</b> | <b>4,966</b>      | <b>4,738</b> | <b>1,798</b>                                     | <b>31,015</b> | <b>6,693</b> |
| 1   | Năm 2011    | 1,864         | 433                                             | 380          | 329                    | 265          | 230               | 227          | 73                                               | 1,488         | 303          |
| 2   | Năm 2012    | 2,365         | 520                                             | 486          | 379                    | 388          | 287               | 305          | 126                                              | 1,830         | 409          |
| 3   | Năm 2013    | 2,706         | 632                                             | 565          | 496                    | 419          | 296               | 298          | 136                                              | 2,085         | 485          |
| 4   | Năm 2014    | 2,785         | 667                                             | 570          | 498                    | 437          | 301               | 312          | 82                                               | 2,226         | 477          |
| 5   | Năm 2015    | 3,048         | 705                                             | 611          | 460                    | 460          | 446               | 366          | 96                                               | 2,442         | 510          |
| 6   | Năm 2016    | 2,726         | 722                                             | 656          | 380                    | 345          | 312               | 311          | 103                                              | 2,125         | 498          |
| 7   | Năm 2017    | 2,893         | 717                                             | 673          | 410                    | 379          | 370               | 344          | 140                                              | 2,258         | 495          |
| 8   | Năm 2018    | 2,382         | 614                                             | 585          | 335                    | 286          | 293               | 269          | 75                                               | 1,895         | 412          |
| 9   | Năm 2019    | 2,959         | 861                                             | 722          | 389                    | 352          | 322               | 313          | 92                                               | 2,327         | 540          |
| 10  | Năm 2020    | 2,895         | 773                                             | 728          | 416                    | 371          | 310               | 297          | 82                                               | 2,329         | 484          |
| 11  | Năm 2021    | 2,319         | 675                                             | 626          | 284                    | 260          | 259               | 215          | 42                                               | 1853          | 424          |
| 12  | Năm 2022    | 2999          | 806                                             | 665          | 433                    | 345          | 386               | 364          | 79                                               | 2403          | 517          |
| 13  | Năm 2023    | 3349          | 866                                             | 760          | 435                    | 418          | 463               | 407          | 75                                               | 2727          | 547          |
| 14  | Năm 2024    | 3394          | 940                                             | 804          | 435                    | 383          | 411               | 421          | 530                                              | 997           | 185          |

|    |          |      |     |     |     |     |     |     |    |      |     |
|----|----------|------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|----|------|-----|
| 15 | Năm 2025 | 2504 | 650 | 520 | 390 | 375 | 280 | 289 | 67 | 2030 | 407 |
|----|----------|------|-----|-----|-----|-----|-----|-----|----|------|-----|

**Lưu ý:** - Năm 2016 không nhận được báo cáo số liệu của Quảng Ngãi; Năm 2017 không nhận được báo cáo số liệu của tỉnh Bạc Liêu (cũ).

- Từ năm 2019, theo biểu mẫu thống kê mới của Thông tư 03/2019/TT-BTP, không còn tiêu chí thống kê về tình trạng sức khỏe của trẻ em được nhận làm con nuôi.



